

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA VANG  
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2022/QĐST-HNGĐ

Hòa Vang, ngày 07 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 49/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1988; trú tại: Thôn H, xã Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Nam và bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1993; trú tại: Thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị Thu H kết hôn với nhau vào năm 2019, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng (Số 18 ngày 26/02/2019). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại thôn M, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống,

tính tình không hợp, không có tiếng nói chung, không đồng cảm trong công việc, cách hành xử của đôi bên dẫn đến cãi vã ảnh hưởng đến gia đình con cái. Ông C và bà H sống không hạnh phúc và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông C và bà H đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị Thu H là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về quan hệ con chung*: Ông C và bà H xác nhận có hai con chung tên Nguyễn Đình K, sinh ngày 04/4/2019 và Nguyễn Đình U, sinh ngày 12/01/2021. Ly hôn, ông C và bà H thỏa thuận: Ông Nguyễn Đình C nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình U, sinh ngày 12/01/2021 và bà Lê Thị Thu H nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình K, sinh ngày 04/4/2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng con chung cho bên nào.

Ông C và bà H tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông C và bà H xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị Thu H.

- *Về con chung*: Ông Nguyễn Đình C nhận trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình U, sinh ngày 12/01/2021 và bà Lê Thị Thu H nhận trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình K, sinh ngày 04/4/2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng con chung cho bên nào

Các bên đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông C và bà H xác nhận không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị Thu H phải chịu. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị Thu H đã nộp tại biên lai thu số 0004337 ngày 13/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, ông C và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. Hòa Vang;
- Chi cục THADS H. Hòa Vang;
- UBND xã H, huyện H, Tp.Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Ngọc Nam**